

Hướng dẫn **giải VBT Ngữ Văn 8 tập 2 bài Hịch tướng sĩ** ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải bài Hịch tướng sĩ trong vở bài tập Ngữ Văn 8 tập 2 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

### **Giải câu 1 trang 55 VBT Ngữ Văn 8 tập 2**

Bài hịch có thể chia làm mấy đoạn? Nêu ý chính của từng đoạn.

#### **Lời giải chi tiết:**

Bố cục:

- Đoạn 1 (từ đầu đến "còn lưu tiếng tốt"): Nêu những gương trung thần nghĩa sĩ trong sử sách để khích lệ ý chí lập công danh, xả thân vì nước.
- Đoạn 2 (từ "Huống chi" đến "cũng vui lòng"): Tố cáo sự hống hách và tội ác của kẻ thù, đồng thời nói lên lòng căm thù giặc.
- Đoạn 3 (từ "Các ngươi" đến "không muốn vui vẻ phỏng có được không?"): Phân tích phải trái, làm rõ đúng sai trong lối sống, trong hành động của các tướng sĩ.
- Đoạn 4 (đoạn còn lại): Nêu nhiệm vụ cụ thể, cấp bách, khích lệ tinh thần chiến đấu của tướng sĩ.

### **Giải câu 2 trang 56 vở bài tập Ngữ Văn 8 tập 2**

- a. Sự ngang ngược và tội ác của giặc được lột tả như thế nào? Đoạn văn tố cáo tội ác giặc đã khơi gợi được điều gì ở tướng sĩ?
- b. Phân tích lòng yêu nước, căm thù giặc của Trần Quốc Tuấn qua đoạn văn tác giả tự nói lên nỗi lòng mình.

#### **Lời giải chi tiết:**

##### **a. Hình ảnh sự ngang ngược và tội ác của giặc được miêu tả qua:**

- Những chi tiết tả thực:
  - + Đi lại nghênh ngang, sĩ mắng triều đình.
  - + Bắt nạt tể phụ, đòi lụa ngọc, thu vàng bạc, vét của kho.
- Việc sử dụng các biện pháp tu từ:
  - + So sánh quân giặc với thân dê chó, lưỡi cú diều.
  - + Hình ảnh được đặt trong thế đối sánh để tỏ rõ sự căm thù, khinh bỉ cực độ: uốn lưỡi cũ diều- sĩ mắng triều đình, đem thân dê chó- bắt nạt tể phụ.

##### **b. Lòng yêu nước, căm thù giặc của ta được thể hiện qua**

- Những chi tiết tả thực:

- + Tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như dao cắt, nước mắt đầm đìa.
  - + Căm tức chưa xả thịt lột da, nuốt gan uống máu quân thù
  - + Dẫu cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, ... ta cũng vui lòng.
- Việc sử dụng các biện pháp tu từ: Liệt kê, các động từ mạnh, các tính từ chỉ cảm xúc
- ⇒ Cả hai phần đều nhằm mục đích khơi gợi, kích lệ tinh thần yêu nước của tướng sĩ
- Nếu phần trên khơi gợi bằng cách nêu lên thực trạng thì phần dưới nêu lên bằng cách nói lên tâm sự nổi lòng của vị chủ tướng, thuyết phục tướng sĩ bằng tình cảm.

### **Giải câu 3 trang 57 VBT Ngữ Văn lớp 8 tập 2**

#### **Đọc kĩ đoạn 3 rồi giải đáp các vấn đề sau:**

- a. Vị trí của đoạn trong bài hịch.
- b. Cấu trúc của đoạn. Vị trí của mỗi phần trong đoạn xét từ quan hệ giữa người thuyết phục và đối tượng cần thuyết phục.
- c. Các biện pháp tu từ đã được sử dụng.
- d. Mối quan hệ giữa “ta” và tướng sĩ. Giữa họ có gì khác nhau và giống nhau về thân phận, bản phận và số phận? Chú ý các cụm từ: *ta cùng các người, các người cùng ta, chẳng những thân ta... mà... ở trong bài.*

#### **Lời giải chi tiết:**

##### **a. Vị trí của bài hịch:**

- Xét về độ dài và vị trí trong hệ thống lập luận: Đây là đoạn dài nhất trong bài hịch phê phán những hành động sai của tướng sĩ đồng thời khẳng định những hành động đúng, nên làm.
- Xét về hiệu quả thuyết phục tướng sĩ: thức tỉnh ý thức tự tôn dân tộc, qua đó vạch ra hướng đi đúng đắn, quyết tâm tiêu diệt kẻ thù.

##### **b. Đoạn 3 có thể chia thành 3 phần nhỏ:**

- Phần thứ nhất: từ các người ở cùng ta đến cũng chẳng kém gì: Ân tình chủ tướng giữa Trần Quốc Tuấn và tướng sĩ nhà Trần
- Phần thứ hai: Tiếp đến phỏng có vui vẻ không: Trần Quốc Tuấn nghiêm khắc phê phán thái độ thờ ơ, vô trách nhiệm, những hành động sai trái của tướng sĩ khi đất nước bị làm nhục.
- Phần thứ ba: Nay ta bảo đến phỏng có được không: Thức tỉnh sự tự ý thức, trách nhiệm của tướng sĩ, chấn chỉnh suy nghĩ, hành động của tướng sĩ cho đúng đắn:

##### **c. Các biện pháp tu từ được sử dụng:**

- Điệp ngữ:
  - + Dẫn chứng: Hoặc...hoặc, chẳng những....chẳng những,

+ Tác dụng: Nhấn mạnh suy nghĩ, hành động việc làm sai trái của người nghĩ sĩ dẫn đến những hậu xấu

- Phép đối:

+ Dẫn chứng: Giữa các câu trong đoạn 2, các vế trong các câu

+ Tác dụng: Khẳng định những điều sai trái không nên làm và những điều đúng đắn cần phải làm của người nghĩ sĩ

- So sánh, ẩn dụ: cách đối đãi so với Vương Công Kiên, Cốt Đãi Ngột Lang ngày trước cũng chẳng kém gì

+ Dẫn chứng: Nhấn mạnh tình chủ tướng ân nghĩa của Trần Quốc Tuấn với tướng sĩ

+ Tác dụng: Làm nổi bật hình ảnh đau thương người dân mất nước hình ảnh ngang ngược, tàn bạo của giặc Nguyên- Mông

**d. Mối quan hệ giữa ta và tướng sĩ:**

- Khác nhau cơ bản về thân phận: Chủ - tướng

- Song có nhiều điểm giống:

+ Giống nhau về trách nhiệm: Đánh đuổi quân Mông – Nguyên cứu nước

+ Giống nhau về tinh thần, thái độ với đất nước: Yêu nước, có ý thức dân tộc.

**Giải câu 4 trang 60 vở bài tập Văn lớp 8 tập 2**

Chứng minh bài *Hịch tướng sĩ* vừa có lập luận chặt chẽ, sắc bén vừa giàu hình tượng, cảm xúc, do đó có sức thuyết phục cao.

**Lời giải chi tiết:**

Tham khảo đoạn văn sau.

“...*Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn đặc biệt sắc sảo trong lời văn và hiệu quả ở giọng điệu. Tác giả mở đầu tác phẩm không hề rào đón mà trực tiếp nêu cao khí tiết của những người anh hùng trong lịch sử. Đặt vấn đề theo cách này, Hưng Đạo Vương đã ngay lập tức khơi đúng vào cái mạch truyền thống của “con nhà võ tướng” – đó là cái thể hiện và sự xả thân. Lời lẽ hùng hồn khiến binh lính đều phải tự nhìn lại chính mình, xem mình đã làm được gì cho dân, cho nước. Trong trình bày luận điểm, chúng ta dễ dàng nhận thấy, Trần Quốc Tuấn luôn gắn liền quyền lợi và nghĩa vụ của mình với dân với nước, đặt ngang hàng quyền lợi của mình với muôn ngàn tướng sĩ. Binh lính vì thế mà vừa tin tưởng, vừa nể phục vị đại tướng quân. Và như vậy cũng có nghĩa là tướng sĩ trên dưới một lòng.*

*Sự khéo léo của Trần Quốc Tuấn trong lập luận còn nằm ở chỗ, tác giả xen kết hài hoà giữa phê phán và khích lệ, kiểm điểm với động viên. Điều cốt yếu nhất mà Đại vương đã làm được đó là khơi vào nỗi nhục của bản thân và quốc thể từ đó mà thấp lên sự căm hờn trong mỗi người: “Chẳng những gia quyến của ta bị tan mà vợ con các người cũng khôn, chẳng những tổ tông ta bị giày xéo, mà phần mộ cha mẹ các người cũng bị quật lên”. Câu văn khơi gợi vô cùng bởi*

chẳng ai là không căm uất, không muốn đứng lên tiêu diệt những kẻ dã tâm giày xéo, chà đạp dã man lên quê hương, đất nước, gia đình mình.

Lời hịch của Trần Quốc Tuấn cứ thế thắt mở lôi cuốn quân sĩ vào cuộc chiến. Cứ thế tạo cho họ một tâm thế, một khí thế sục sôi sẵn sàng tuân theo thượng lệnh mà ra trận.

Tuy nhiên sự thuyết phục của Hịch tướng sĩ còn ở giọng điệu hùng hồn, ở những hình ảnh và những câu văn giàu cảm xúc. Thử hỏi có ai không thấy nhục khi “ngó thấy sứ giả đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn lưỡi cú diều mà sỉ mắng triều đình, đem thân dê chó mà bắt nạt tể phụ...”. Câu văn rất giàu hình ảnh và cảm xúc. Lối ví von hình tượng dấy lên lòng tự ái, tự tôn dân tộc trong lòng mỗi con người.

Hoặc có lúc tự viết về mình, câu văn của Đại vương cũng rất giàu hình ảnh và đầy tâm sự “Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa...”.

Một câu văn mà xen chồng liên tiếp nhiều vị ngữ. Tất cả đều vừa giàu hình ảnh lại vừa tràn trề cảm xúc. Nó hùng hực sôi trào và căm giận xiết bao.

Hịch tướng sĩ còn rất nhiều câu văn giàu hình ảnh. Nó cộm lại rồi cuộn lên có lúc như dòng thác. Hơi văn như hơi thở mạnh hùng hực khí thế khiến người đọc liên tục bị cuốn theo và rồi bị thuyết phục không biết tự lúc nào...”

(Ngô Tuấn)

### **Giải câu 5 trang 61 VBT Văn lớp 8 tập 2**

So sánh Hịch tướng sĩ của Trần Quốc Tuấn với Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Hồ Chí Minh.

#### **Lời giải chi tiết:**

Hịch tướng sĩ và lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đều là những văn bản được viết theo phong cách chính luận thuyết phục tướng sĩ, nhân dân về lòng yêu nước, tinh thần chiến đấu chống quân thù bằng những lí lẽ vô cùng thuyết phục. Cả hai tác phẩm đều được viết trong những thời khắc trọng đại của dân tộc, những thời điểm “ngàn cân treo sợi tóc” cần sự chung tay, đoàn kết chiến đấu của toàn dân tộc. Tuy nhiên, hai văn bản được viết trong hai thời kì khác nhau với văn phong và quan niệm thẩm mỹ khác nhau nên có thể thấy Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến là cách viết trực tiếp, cụ thể còn Hịch tướng sĩ được thể hiện qua những hình ảnh, từ ngữ giàu sức gợi hình. Tuy nhiên, sức thuyết phục của cả hai tác phẩm đều có giá trị như nhau.